

Ngày: 28/8/2019.

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

2. Bà Nguyễn Diệu Thúy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

PHAN HỒNG L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số XX phố V, phường B, quận H, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Phan Văn S và bà: Nguyễn Thị Minh H; chồng là: Nguyễn Việt A (đã ly hôn); con : 02 (sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016); danh chỉ bản số 232 ngày 28/4/2019 lập tại Công an quận H;

Hiện bị tạm giam tại Công an tỉnh T (bắt tạm giam ngày 12/7/2019).

(bì cáo có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người bị hại: Anh Nguyễn Trọng T; sinh năm 1986 ; trú tại : YY TT công ty, phường V, quận H, thành phố H; (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2018, Phan Hồng L đến cửa hàng đồng hồ G tại ZZ phố L - quận H – thành phố H giới thiệu tên “L1” và hỏi mua đồng hồ nhưng cửa hàng không có mẫu đồng hồ như yêu cầu nên để lại số điện thoại 09xxxxxxx hẹn khi có mẫu để liên lạc lại. Do cần tiền ăn tiêu nên L nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản, khoảng 10 giờ

ngày 10/7/2018 L gọi điện thoại cho anh Nguyễn Trọng T (sinh: 1986 – trú tại : YY TT công ty – phường V – quận H – thành phố H) là quản lý cửa hàng đồng hồ G. L đặt vấn đề cần mua đồng hồ để làm quà tặng nên anh T tư vấn chiếc đồng hồ R.D 1xxxx có số seri 0xxxxxxx dành cho nữ (đã qua sử dụng) hiện có sẵn tại cửa hàng, anh T báo giá 215.000.000 đồng, L hẹn sẽ cân nhắc. Đến 18 giờ cùng ngày L đến cửa hàng tại ZZ phố L – quận H – thành phố H nhưng không gặp anh T nên đã gọi điện thoại cho anh T thỏa thuận sẽ mua chiếc đồng hồ trên với giá 212.000.000 đồng và thanh toán bằng hình thức chuyển khoản. Khi anh T gửi cho L thông tin số tài khoản của anh T thì L đã sửa chữa tin nhắn có sẵn của tổng đài ngân hàng V với nội dung thông báo đã chuyển khoản thành công số tiền 212.000.000 đồng đến tài khoản của anh T và chụp lại màn hình tin nhắn này gửi cho anh T thông qua tin nhắn ứng dụng Z. Sau khi nhận được tin nhắn của L và L liên tục điện thoại giục giao đồng hồ để đi có việc và tin là L đã thanh toán nên anh T yêu cầu nhân viên Phạm Minh Đ (sinh: 1996 – Trú tại: AA ngõ H – phường V – quận Đ – thành phố H) viết giấy bán và đưa chiếc đồng hồ cho L. Sau khi lừa được chiếc đồng hồ trên L mang ra BB phố L – phường T – quận H – thành phố H, bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 130.000.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết số tiền nêu trên. Đến sáng ngày 11/7/2018 do không thấy tiền bán đồng hồ được chuyển khoản vào tài khoản như tin nhắn của L, anh T đến ngân hàng kiểm tra thì không có giao dịch chuyển tiền như trên. Khi anh T được biết Phạm Hồng L bị cơ quan CSĐT - Công an tỉnh T khởi tố bị can và Tạm giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại tỉnh T nên đã đến Công an tỉnh T trình báo. Sau khi thụ lý đơn xác định vụ việc xảy ra tại quận H nên Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh T đã chuyển toàn bộ tài liệu đến cơ quan CSĐT - Công an quận H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 48 ngày 03/3/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận H kết luận: 01 đồng hồ R.D 1xxxx có serial: 0xxxxxxx (đã qua sử dụng) có giá trị 212.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Hồng L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra L khai sau khi lừa đảo được chiếc đồng hồ của anh T, L đến BB phố L – thành phố H bán cho một người đàn ông với giá 130.000.000 đồng. Số tiền này được chuyển khoản thành 2 lần (80.000.000 đồng và 50.000.000 đồng) vào tài khoản V của L. Xác minh tài khoản chuyển số tiền cho L là của anh Lê Kim N (sinh năm: 1973 – Trú tại Số C ngách DD Ngõ G – phường T – quận H – thành phố H).

Anh Lê Kim N khai: Khoảng 18 giờ ngày 10/7/2019, anh N đến cửa hàng L2 BB phố L – quận H – thành phố H tìm mua đồng hồ thì được một người đàn ông nhờ chuyển khoản số tiền 130.000.000 đồng nên đã chuyển khoản giúp. Anh N không biết người đàn ông này.

Anh Nguyễn Minh H (Sinh năm; 1992 – Trú tại: EE phố M – phường V – quận H – thành phố H) là Giám đốc công ty TNHH đồng hồ cao cấp G khai: Anh tuyển dụng Nguyễn Trọng T làm quản lý cửa hàng đồng hồ G tại ZZ phố L – quận H – thành phố H,

ngày 10/7/2019, anh H đi vắng nên giao cửa hàng cho anh T quản lý, khi bị mất đồng hồ anh T đã bồi thường cho anh H số tiền 212.000.000 đồng. Anh H không có yêu cầu khác về dân sự.

Do L khai không rõ nhân thân lai lịch của người mua đồng hồ nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ và chưa thu hồi được tang vật. Anh Nguyễn Trọng T yêu cầu L bồi thường cho anh số tiền 212.000.000 đồng.

Ngoài hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại quận H nêu trên, Ngày 16/5/2018, Phan Hồng L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận T khởi tố bị can về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và ngày 12/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh T khởi tố bị can về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. (đang trong quá trình điều tra, truy tố).

Tại cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 11/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 3 điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Hồng L có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe.

Người bị hại là anh Nguyễn Trọng T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 212.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phan Hồng L như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; xử phạt bị cáo như sau:

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự; điều 357, khoản 2 điều 468, điều 585, 586, 588, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 212.000.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, được Tòa án chấp nhận; Tòa án đã ra Thông báo về việc giải quyết yêu cầu, đề nghị trước khi mở phiên tòa - theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

Người bị hại là anh Nguyễn Trọng T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, được Tòa án chấp nhận; Tòa án đã ra Thông báo về việc giải quyết yêu cầu, đề nghị trước khi mở phiên tòa.

Do vậy Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo và người bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người bị hại, người làm chứng, biên bản về việc bắt người, vật chứng, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18h00 ngày 10/7/2019 bằng thủ đoạn gian dối bị cáo Phan Hồng L đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 01 đồng hồ R.D 1xxxx số serial: 0xxxxxxx có giá trị 212.000.000 đồng của anh Nguyễn Trọng T tại số ZZ phố L, phường H, quận H, thành phố H.

Hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 điều 174 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối đến cửa hàng đồng hồ tại ZZ phố L để lừa người bị hại là anh Nguyễn Trọng T mua chiếc đồng hồ có giá trị 212.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản, người bị hại nghĩ bị cáo mua thật nên đã cho số tài khoản để bị cáo chuyển tiền, bị cáo đã không chuyển mà còn dùng thủ đoạn sửa chữa tin nhắn của tổng đài ngân hàng V với nội dung đã chuyển thành công số tiền nói trên cho anh T, anh T tin bị cáo đã chuyển tiền nên đã giao đồng hồ cho bị cáo. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của người bị hại, bị cáo đã bán chiếc đồng hồ và lấy tiền ăn tiêu hết. Hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bản thân bị cáo là người trưởng thành, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần có mức xử phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau:

+ Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải - được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Bị cáo có bố đẻ là ông Phan Văn S là thương binh loại A hạng 4/4 - được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự

+ Bị cáo có ông nội là ông Phan Văn S1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì - được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Ngoài ra bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi là Nguyễn Kiều N1; sinh ngày 08/11/2016.

Do vậy, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của bị hại là chính đáng, do vậy buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại do hành vi của bị cáo gây ra số tiền là 212.000.000 đồng.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật; người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phan Hồng L** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 3 điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phan Hồng L 07 (bấy)** năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự; điều 357, khoản 2 điều 468, điều 585, 586, 588, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại là anh Nguyễn Trọng T số tiền 212.000.000 đồng.

- Áp dụng: điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; 10.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Người bị hại là anh Nguyễn Trọng T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên có quyền có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Bình